

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 05 năm 2026

(V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Truyền thông VMG)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Truyền thông VMG ban hành ngày 03/5/2024.

Nhằm hoàn thiện hành lang pháp lý nội bộ, chuẩn hóa các quy định cho phù hợp hơn với thực tế hoạt động, đồng thời nâng cao hiệu quả quản trị và cơ chế phối hợp điều hành trong Công ty, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) đã tiến hành rà soát lại Điều lệ hiện hành của Công ty. Theo đó, HĐQT nhận thấy một số điều, khoản của Điều lệ cần được xem xét sửa đổi, bổ sung để đảm bảo tính tương thích với các quy định pháp luật hiện hành và đáp ứng yêu cầu quản lý trong giai đoạn mới. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) phương án sửa đổi, bổ sung với nội dung cụ thể như sau:

1. Cập nhật và hoàn thiện các quy định về quản trị, điều hành: Các nội dung sửa đổi, bổ sung nhằm phân định rõ ràng hơn quyền hạn, trách nhiệm, nghĩa vụ của từng cấp, bảo đảm tính minh bạch và hiệu quả trong tổ chức và vận hành.
2. Chuẩn hóa kỹ thuật văn bản và dẫn chiếu: Dự thảo Điều lệ mới được rà soát, chỉnh lý về cấu trúc, câu chữ, thuật ngữ pháp lý chuyên ngành và các nội dung dẫn chiếu nhằm đảm bảo tính thống nhất, chính xác về hình thức và nội dung (việc sửa đổi, bổ sung này hoàn toàn không làm thay đổi bản chất hay ý nghĩa của các điều khoản). Sau khi điều chỉnh hoặc bổ sung thêm một số Khoản/Điều, thứ tự và trật tự một số nội dung trong Điều lệ mới cũng được cập nhật thay đổi tương ứng.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung chính đối với Điều lệ của Công ty được trình bày cụ thể tại Phụ lục 01 đính kèm Tờ trình này.

ĐHQT kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét, thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Phụ lục 01 kèm theo và bản dự thảo Điều lệ mới của Công ty. Bản dự thảo Điều lệ mới này sau khi được ĐHQT thông qua sẽ thay thế bản Điều lệ đã ban hành ngày 03/5/2024. Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức rà soát, hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

- $\exists H \exists C \exists D$;
- $L_{\text{мн}}$: VP.



Nguyễn Hoàng Nam

PHỤ LỤC I
BẢNG TỔNG HỢP NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VMG
(Đính kèm tờ trình số: 07/TTTr-VMG/ĐHĐCĐ)

- I. Mục đích sửa đổi
- Nhằm xây dựng hoàn thiện bản Điều lệ Công ty cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019
- II. Căn cứ pháp lý và giải thích
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 (Luật Doanh nghiệp 2020);
 - Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 (Luật Chứng khoán 2019);
 - Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
 - Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
 - Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục “Điều lệ hiện hành” là các dòng chữ được thể hiện dưới dạng gạch chân;
 - Các nội dung cần sửa đổi, bổ sung tại mục “Đề xuất sửa đổi, bổ sung” là phần in nghiêng.
- III. Nội dung sửa đổi, bổ sung

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)	Điều lệ sau khi chỉnh lại	
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Điều lệ sau chỉnh lại
Phần mở đầu	Điều lệ này được <u>sửa đổi lần cuối</u> vào ngày <u>24/4/2024</u>	Điều lệ này được sửa đổi lần thứ 2 vào ngày 11/09/2020, sửa đổi lần thứ 3 vào ngày 29/06/2023, sửa đổi lần thứ 4 vào ngày 24/04/2024 và sửa đổi lần cuối vào ngày 13/5/2026.		Điều lệ này của Công ty Cổ phần Truyền thông VMG (dưới đây gọi là “Công ty”) là cơ sở pháp lý cho toàn bộ hoạt động của Công ty, là Công ty cổ phần được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp. Điều lệ, các quy định của Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đồng và Hội đồng quản trị đã được thông qua một cách hợp lệ phù hợp với luật pháp liên quan là những quy tắc và quy định ràng buộc để tiến hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
				Theo tinh hình thực tế

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)	Điều lệ sau chỉnh lại		Lý do, căn cứ
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Điều lệ sau chỉnh lại	
Khoản 1 Điều 1	g) “Người điều hành doanh nghiệp” là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý cấp cao theo quy định của Điều lệ công ty;	g) “Người điều hành doanh nghiệp” là Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng, Giám đốc nhân sự và cán bộ quản lý cấp cao theo quy định của Điều lệ công ty;	Mục g Khoản 1 Điều 1	Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 03 tháng 10 năm 2007 và được sửa đổi, bổ sung lần thứ 5 vào ngày 13 tháng 5 năm 2026.	Theo tình hình thực tế
Khoản 1 Điều 1	j) “Địa bàn kinh doanh” có nghĩa là lãnh thổ Việt Nam và nước ngoài.				Bỏ nội dung Theo tình hình thực tế
Khoản 1 Điều 1	k) “Pháp luật” có nghĩa là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 2 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ban hành ngày 22 tháng 06 năm 2015.				Bỏ nội dung Theo tình hình thực tế
Khoản 1 Điều 1	l) “Cán bộ quản lý cấp cao” có nghĩa là các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Kế toán trưởng của Công ty và các cán bộ khác được HĐQT chỉ định làm Cán bộ quản lý cấp cao của Công ty.				Bỏ nội dung do góp chung với mục g
Khoản 1 Điều 1	q) “Thời hạn” có nghĩa là thời hạn ban đầu của Công ty như được quy định tại Điều 2 của Điều lệ này và				Bỏ nội dung Theo tình hình thực tế

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)	Điều lệ sau khi chỉnh lại	
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Lý do, căn cứ
	mọi thời gian gia hạn được thông qua bằng một Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông;			
Khoản 1 Điều 2	Tên hợp pháp của Công ty bằng tiếng Việt là “Công ty cổ phần truyền thông VMG”. Tên đăng ký hợp pháp của Công ty bằng tiếng Anh là “VMG Media Joint Stock Company”.		Khoản 1 Điều 2 1. Tên Công ty: a) Tên Công ty bằng tiếng Việt là “Công ty cổ phần truyền thông VMG”. b) Tên Công ty bằng tiếng Anh là “VMG Media Joint Stock Company”. c) Tên Công ty viết tắt là “VMG Media”	Theo tình hình thực tế
Khoản 3 Điều 2	3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: a) Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà PEAKVIEW Tower, số 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. b) Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà PEAKVIEW Tower, số 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.			Giữ nguyên
Khoản 1 Điều 3	1. Ngành nghề kinh doanh của công ty là:			Bổ sung nội dung

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)	Điều lệ sau khi chỉnh lại	
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Điều lệ sau chỉnh lại
	a) Công thông tin (trừ hoạt động báo chí);	Hoạt động công tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác (Không hoạt động báo chí)		Lý do, căn cứ Cấp nhật các ngành, nghề kinh doanh sau do thay đổi căn cứ pháp lý và/hoặc do thay đổi tên, mã ngành, nghề theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
	b) Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet;	Bỏ mã ngành do không còn tồn tại trên hệ thống		
	c) Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh;	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông		Cấp nhật các ngành, nghề kinh doanh sau do thay đổi căn cứ pháp lý và/hoặc do thay đổi tên, mã ngành, nghề theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
	d) Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi;	Giữ nguyên		
	e) Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Dịch vụ trò chơi trực tuyến; - Dịch vụ truyền thông, phát hành xuất bản phẩm (sách, báo, tạp chí định kỳ); - Đại lý cung cấp và khai thác	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Dịch vụ trò chơi trực tuyến; - Dịch vụ truyền thông, phát hành		Cấp nhật căn cứ pháp lý

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HQQT đã thông qua)	Điều lệ sau khi chỉnh lại		Lý do, căn cứ
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Điều lệ sau chỉnh lại	
	<p>các dịch vụ gia tăng giá trị trên mạng viễn thông, Internet Việt Nam;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng; - Dịch vụ nội dung thông tin số: là dịch vụ được cung cấp trên môi trường mạng hoạt động trực tiếp hỗ trợ, phục vụ việc sản xuất, khai thác, phát hành, nâng cấp, bảo hành, bảo trì sản phẩm nội dung thông tin số và các hoạt động tương tự khác liên quan đến nội dung thông tin số; - Cung cấp dịch vụ nội thông tin trên mạng viễn thông di động; - Cung cấp dịch vụ nội dung trên mạng viễn thông; - Đại lý dịch vụ viễn thông (Điều 15 Luật Viễn thông) - Dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng <p>(Điều 11 Nghị định 130/2018/NĐ-CP hướng dẫn Luật Giao dịch điện tử về Chữ ký số và chứng thực chữ ký số)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ cấp dấu thời gian <p>(Điều 30 Nghị định 130/2018/NĐ-CP hướng dẫn</p>	<p>xuất bản phẩm (sách, báo, tạp chí định kỳ);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại lý cung cấp và khai thác các dịch vụ gia tăng giá trị trên mạng viễn thông, Internet Việt Nam; - Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng; - Dịch vụ nội dung thông tin số: là dịch vụ được cung cấp trên môi trường mạng hoạt động trực tiếp hỗ trợ, phục vụ việc sản xuất, khai thác, phát hành, nâng cấp, bảo hành, bảo trì sản phẩm nội dung thông tin số và các hoạt động tương tự khác liên quan đến nội dung thông tin số; - Cung cấp dịch vụ nội thông tin trên mạng viễn thông di động; - Cung cấp dịch vụ nội dung trên mạng 			

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HQQT đã thông qua)	Điều/Khoản/Mục	Điều lệ sau khi chỉnh lại	Lý do, căn cứ
Điều/Khoản/Mục	Nội dung				
	<p>Luật Giao dịch điện tử về Chữ ký số và chứng thực chữ ký số)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết lập mạng viễn thông công cộng: Thiết lập mạng viễn thông di động mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện (mạng viễn thông di động ảo) <p>(Điều 36 Luật Viễn thông, Khoản 2 Điều 20 Nghị định 25/2011/NĐ-CP hướng dẫn Luật Viễn thông)</p>	<p>viễn thông:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại lý dịch vụ viễn thông (Điều 14 Luật Viễn thông 2023) - Dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng (Điều 26 Nghị định 23/2025/NĐ-CP quy định về Chữ ký điện tử và Giao dịch tin cậy) - Dịch vụ cấp dấu thời gian (Điều 24 Nghị định 23/2025/NĐ-CP quy định về Chữ ký điện tử và Giao dịch tin cậy) - Thiết lập mạng viễn thông công cộng: Thiết lập mạng viễn thông di động mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện (mạng viễn thông di động ảo) <p>(Điều 36 Luật Viễn thông 2023, Khoản 3 Điều 32 Nghị định 163/2024/NĐ-CP hướng dẫn Luật</p>			

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HQQT đã thông qua)	Điều lệ sau khi chỉnh lại	
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Điều lệ sau chỉnh lại
		Viễn thông).		Lý do, căn cứ
	e) Hoạt động ghi âm và phát hành xuất bản phẩm âm nhạc;	Giữ nguyên		
	f) In ấn;	Giữ nguyên		
	g) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Chi tiết: Cho thuê văn phòng;	Giữ nguyên		
	h) Dịch vụ hỗ trợ giáo dục; Chi tiết: Tư vấn giáo dục; Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục; Dịch vụ kiểm tra giáo dục; Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên; Dịch vụ tư vấn du học	Hoạt động hỗ trợ giáo dục khác Chi tiết: Tư vấn giáo dục; Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục; Dịch vụ kiểm tra giáo dục; Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên; Dịch vụ tư vấn du học.		Cập nhật các ngành, nghề kinh doanh sau do thay đổi căn cứ pháp lý và/hoặc do thay đổi tên, mã ngành, nghề theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
	i) Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình;	Giữ nguyên		
	j) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Mua bán thiết bị, máy móc phục vụ trong ngành truyền thông, viễn thông, công nghệ thông tin; - Kinh doanh phương tiện; thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Mua bán thiết bị, máy móc phục vụ trong ngành truyền		Cập nhật các ngành, nghề kinh doanh sau do thay đổi căn cứ pháp lý và/hoặc do thay đổi tên, mã ngành, nghề theo Quyết định 36/2025/QĐ-

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)	Điều lệ sau khi chỉnh lại	
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Lý do, căn cứ
	(Khoản 9 Điều 41 Nghị định 136/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Phòng cháy và chữa cháy)	thông, viễn thông, công nghệ thông tin; - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy		TTg
	k) Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu; Chi tiết: Dịch vụ vui chơi giải trí trên truyền hình, các phương tiện thông tin đại chúng (trừ các loại hình vui chơi giải trí Nhà nước cấm);	Hoạt động vui chơi giải trí khác Chi tiết: Dịch vụ vui chơi giải trí trên truyền hình, các phương tiện thông tin đại chúng (trừ các loại hình vui chơi giải trí Nhà nước cấm);		Cập nhật các ngành, nghề kinh doanh sau do thay đổi căn cứ pháp lý và/hoặc do thay đổi tên, mã ngành, nghề theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
	l) Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận;	Giữ nguyên		
	m) Quảng cáo;	Giữ nguyên		
	n) Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi Chi tiết: Sửa chữa và các dịch vụ tư vấn phần cứng máy tính	Sửa chữa, bảo dưỡng máy tính, thiết bị thông tin và truyền thông Chi tiết: Sửa chữa và các dịch vụ tư vấn phần cứng máy tính		Cập nhật các ngành, nghề kinh doanh sau do thay đổi căn cứ pháp lý và/hoặc do thay đổi tên, mã ngành, nghề theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
	o) Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy tính; Chi tiết: Sản xuất phần cứng máy tính;	Sản xuất máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính Chi tiết: Sản xuất phần		Cập nhật các ngành, nghề kinh doanh sau do thay đổi căn cứ pháp lý

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)		Điều lệ sau khi chỉnh lại		Lý do, căn cứ và/hoặc do thay đổi tên, mã ngành, nghề theo Quyết định 36/2025/QĐ- TTg
Điều/Khoản/Mục	Nội dung	Điều/Khoản/Mục	Điều/Khoản/Mục	Điều/Khoản/Mục	Điều/Khoản/Mục	
			cứng máy tính;			Cập nhật các ngành, nghề kinh doanh sau do thay đổi căn cứ pháp lý và/hoặc do thay đổi tên, mã ngành, nghề theo Quyết định 36/2025/QĐ- TTg
	<p>p) Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất và các dịch vụ tư vấn phần mềm máy tính; - Bán buôn phần mềm. 		<p>Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất và các dịch vụ tư vấn phần mềm máy tính; - Bán buôn phần mềm. 			Cập nhật các ngành, nghề kinh doanh sau do thay đổi căn cứ pháp lý và/hoặc do thay đổi tên, mã ngành, nghề theo Quyết định 36/2025/QĐ- TTg
	<p>q) Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan;</p> <p>Chi tiết:</p> <p>Hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê, dịch vụ xử lý dữ liệu và các hoạt động có liên quan như: hoạt động cho thuê riêng như cho thuê trang Web, dịch vụ truyền suốt hoặc cho thuê ứng dụng, cung cấp các dịch vụ ứng dụng thiết bị mainframe phân thời cho khách hàng. Hoạt động xử lý dữ liệu bao gồm xử lý hoàn chỉnh và báo cáo các kết quả đầu ra cụ thể từ các dữ liệu do khách hàng cung cấp hoặc nhập tin và xử lý dữ liệu tự động;.</p>		<p>Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan</p> <p>Chi tiết: Hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê, dịch vụ xử lý dữ liệu và các hoạt động có liên quan như: hoạt động cho thuê riêng như cho thuê trang Web, dịch vụ truyền suốt hoặc cho thuê ứng dụng, cung cấp các dịch vụ ứng dụng thiết bị mainframe phân thời cho khách</p>			Cập nhật các ngành, nghề kinh doanh sau do thay đổi căn cứ pháp lý và/hoặc do thay đổi tên, mã ngành, nghề theo Quyết định 36/2025/QĐ- TTg

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)	Điều/Khoản/Mục	Điều lệ sau khi chỉnh lại	Lý do, căn cứ
Điều/Khoản/Mục	Nội dung				
	điện tử (Điều 63 Nghị định 52/2013 về thương mại điện tử)	- Các dịch vụ cất xén thông tin, báo chí, v.v... - Hoạt động chứng thực hợp đồng điện tử (Khoản 22 Điều 1 Nghị định số 85/2021/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP của Chính phủ về Thương mại điện tử)			
	u) Hoạt động thể thao khác;	Giữ nguyên			
	v) Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.	Giữ nguyên			
	w) Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới hàng hóa;	Giữ nguyên			
	x) Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác. Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu;	Hoạt động hành chính và hỗ trợ văn phòng Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu			Cập nhật các ngành, nghề kinh doanh sau do thay đổi căn cứ pháp lý và/hoặc do thay đổi tên, mã ngành, nghề theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
	y) Giáo dục nhà trẻ;	Giữ nguyên			
	z) Giáo dục mẫu giáo;	Giữ nguyên			

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)	Điều lệ sau khi chỉnh lại		Lý do, căn cứ
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Điều lệ sau chỉnh lại	
	aa) Đào tạo sơ cấp;	Giữ nguyên			
	bb) Đào tạo trung cấp;	Giữ nguyên			
	cc) Đào tạo cao đẳng;	Giữ nguyên			
	dd) Giáo dục thể thao và giải trí;	Giữ nguyên			
	ee) Giáo dục văn hóa nghệ thuật	Giữ nguyên			
	ff) Giáo dục khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Day ngoại ngữ và kỹ năng mềm; Day máy tính; Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); Giáo dục dự bị; Các trung tâm dạy học có các khóa học dành cho sinh viên yếu kém; Day lái xe cho người không hành nghề lái xe.	Giữ nguyên			
	gg) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng. Chi tiết: Dịch vụ trung gian thanh toán (khoản 10 điều 6 Luật ngân hàng nhà nước Việt Nam), dịch vụ vị điện tử (khoản 1 điều 1 Nghị định 80/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016), dịch vụ công thanh toán (điểm a, khoản 1, điều 15 Nghị định 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012); Dịch vụ hỗ trợ thu hộ, chi hộ (điểm b, khoản 1, điều 15 Nghị định 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012); Dịch vụ hỗ trợ chuyển tiền điện tử (điểm b, khoản 1, điều 15 Nghị định 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012); Cung ứng dịch vụ trung gian thanh	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng Chi tiết: Dịch vụ trung gian thanh toán, dịch vụ ví điện tử, dịch vụ công thanh toán; Dịch vụ hỗ trợ thu hộ, chi hộ; Dịch vụ hỗ trợ chuyển tiền điện tử; Cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán (Điều 22 Nghị định 52/2024/NĐ-CP quy định về thanh toán không dùng tiền mặt)			Cập nhật các ngành, nghề kinh doanh sau do thay đổi căn cứ pháp lý và/hoặc do thay đổi tên, mã ngành, nghề theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)	Điều lệ sau khi chỉnh lại		Lý do, căn cứ
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Điều lệ sau chỉnh lại	
	toán (điều 15 Nghị định 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2022, khoản 8 điều 1 Nghị định 80/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 và Điều 3 Nghị định 16/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019) (hoạt động theo Giấy phép hoạt động của Ngân hàng Nhà nước)	(hoạt động theo Giấy phép hoạt động của Ngân hàng Nhà nước)			
	hh) Hoạt động viên thông khác Chi tiết: Đại lý dịch vụ viễn thông (Điều 15 Luật Viễn thông) Thiết lập mạng viễn thông công cộng: Thiết lập mạng viễn thông di động mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện (mạng viễn thông di động ảo).(Điều 36 Luật Viễn thông, Khoản 2 Điều 20 Nghị định 25/2011/NĐ-CP hướng dẫn Luật Viễn thông). Dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng (Điều 11 Nghị định 130/2018/NĐ-CP hướng dẫn Luật Giao dịch điện tử về Chữ ký số và chứng thực chữ ký số). Dịch vụ cấp dấu thời gian (Điều 30 Nghị định 130/2018/NĐ-CP hướng dẫn Luật Giao dịch điện tử về Chữ ký số và chứng thực chữ ký số).	Giữ nguyên			
	jj) Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại;	Hoạt động công tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác Chi tiết: - Các dịch vụ thông			Cập nhật các ngành, nghề kinh doanh sau do thay đổi căn cứ pháp lý và/hoặc do thay đổi

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HQQT đã thông qua)		Điều lệ sau khi chỉnh lại		Lý do, căn cứ
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục		Điều lệ sau chỉnh lại	
	<ul style="list-style-type: none"> - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; - Các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí, v.v... - Hoạt động chứng thực hợp đồng điện tử (Điều 63 Nghị định 52/2013 về thương mại điện tử)	tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; - Các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí, v.v... - Hoạt động chứng thực hợp đồng điện tử (Khoản 22 Điều 1 Nghị định số 85/2021/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP của Chính phủ về Thương mại điện tử)				tên, mã ngành, nghề theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
	j) Hoạt động viễn thông không dây.	Hoạt động viễn thông có dây, không dây và vệ tinh				Cập nhật các ngành, nghề kinh doanh sau do thay đổi căn cứ pháp lý và/hoặc do thay đổi tên, mã ngành, nghề theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
	j) Hoạt động viễn thông có dây					Cập nhật các ngành, nghề kinh doanh sau do thay đổi căn cứ pháp lý
	j) Lập trình máy vi tính					Cập nhật các ngành, nghề kinh doanh sau do thay đổi căn cứ pháp lý

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)		Điều lệ sau khi chỉnh lại		Lý do, căn cứ
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục			
		từ				và/hoặc do thay đổi tên, mã ngành, nghề theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
		Lập trình máy tính khác				
	kk) Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	Tư vấn máy tính và quản lý hệ thống máy tính				Cập nhật các ngành, nghề kinh doanh sau do thay đổi căn cứ pháp lý và/hoặc do thay đổi tên, mã ngành, nghề theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
	ll) Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác				Cập nhật các ngành, nghề kinh doanh sau do thay đổi căn cứ pháp lý và/hoặc do thay đổi tên, mã ngành, nghề theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
	mm) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy (Khoản 9 Điều 41 Nghị định 136/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Phòng cháy và chữa cháy)	Giữ nguyên				
	nn) Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn	Giữ nguyên				

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)	Điều lệ sau khi chỉnh lại		Lý do, căn cứ
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Điều lệ sau chỉnh lại	
	thông trong các cửa hàng chuyên doanh				
	nn) Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: - Bán buôn phần mềm.	Giữ nguyên			
	oo) Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	Giữ nguyên			
	pp) Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí				Cập nhật các ngành, nghề kinh doanh sau do thay đổi căn cứ pháp lý và/hoặc do thay đổi tên, mã ngành, nghề theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg
	qq)	Hoạt động của các trung tâm giới thiệu việc làm.			Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau để phù hợp với định hướng mở rộng lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn tiếp theo
	rr)	Cung ứng lao động tạm thời.			
	ss)	Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước			
Khoản 4 Điều 4	Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty.			Bổ sung mới nội dung Người đại diện theo pháp luật của Công ty. 1. Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch HĐQT.	Theo điều 13 Luật Doanh nghiệp 2020

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)	Điều lệ sau chỉnh lại	Lý do, căn cứ
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	
			<p>Khoản 1 và 2 Điều 3</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ Người đại diện theo pháp luật:</p> <p>a) Người đại diện theo pháp luật là người đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ các giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách là người yêu cầu, giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước trọng tài, tòa án và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.</p> <p>b) Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm: Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, trung thành vì lợi ích tốt nhất của Công ty; Không lạm dụng địa vị, chức vụ hoặc sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào khác.</p> <p>c) Kịp thời, đầy đủ và chính xác thông báo cho Công ty về các doanh nghiệp mà mình hoặc Người có liên quan làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định của pháp luật.</p> <p>Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với thiệt hại gây ra cho Công ty do vi phạm các nghĩa vụ quy định tại Khoản 3 Điều này.</p>	
Khoản 1 điều 3			Khoản 1 Điều 4	Bổ sung nội dung
				Ngành nghề kinh doanh của Công ty được quy định cụ thể tại Phụ lục 01

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)	Điều lệ sau khi chỉnh lại		Lý do, căn cứ
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Điều lệ sau chỉnh lại	
Khoản 2 điều 3	Mục tiêu của Công ty là: a) Trở thành một công ty kinh doanh có uy tín và thành công trên thị trường Việt Nam và quốc tế trong các lĩnh vực nêu trên; b) Tạo ra lợi nhuận cho Cổ đông và việc làm cho xã hội. c) Nếu bất kỳ mục tiêu nào trong số những mục tiêu này cần phải có sự chấp thuận của cơ quan quản lý thì Công ty chỉ có thể thực hiện mục tiêu đó sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.			(một) đính kèm Điều lệ này. Phụ lục này là một phần không tách rời của Điều lệ. Mục tiêu của Công ty là không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty nhằm : (1) tối đa hóa lợi ích và nâng cao giá trị của Công ty trong sự hài hòa lợi ích của các Cổ đông; (2) không ngừng nâng cao đời sống, thu nhập và môi trường làm việc của người lao động; và (3) đảm bảo lợi ích của các bên liên quan khác nhằm hướng đến việc phát triển bền vững và có trách nhiệm.	Chỉnh sửa toàn bộ nội dung
Khoản 1 Điều 4	Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.		Khoản 1 Điều 5	Công ty được phép tiến hành hoạt động kinh doanh theo các ngành nghề (quy định tại Điều lệ này) đã đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh và theo quy định của Pháp luật.	Chỉnh sửa nội dung
Khoản 1 Điều 5	Cổ phần do Công ty phát hành là cổ phần phổ thông, kể cả các cổ phần do Nhà nước nắm giữ. Trường hợp cần thiết, công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của ĐHQĐ và phù hợp với các quy định của pháp luật.			Căn cứ bỏ nội dung Tập trung vào việc xác định tổng số vốn điều lệ và số lượng cổ phần thực tế. Các quy định về loại cổ phần sẽ được dẫn chiếu chung theo quy định của pháp luật	Điều 114 Luật Doanh nghiệp 2020 và theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC
Khoản 2 Điều 5	Vào ngày thông qua Điều lệ lần đầu,			Vốn điều lệ của Công ty là	Rút gọn nội dung

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)	Điều lệ sau khi chỉnh lại	
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Điều lệ sau chỉnh lại
	Vốn điều lệ của Công ty là 26.000.000.000 đồng (hai mươi sáu tỉ đồng). Vào ngày sửa đổi cuối cùng của Điều lệ này, Vốn điều lệ của công ty là 203.930.000.000 đồng (hai trăm lẻ ba tỷ chín trăm ba mươi triệu đồng). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 20.393.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 VNĐ/cổ phần.		Khoản 1 Điều 6	203.930.000.000 đồng (hai trăm lẻ ba tỷ chín trăm ba mươi triệu đồng). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 20.393.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 VNĐ/cổ phần.
Khoản 4 Điều 5	Tên, địa chỉ và số lượng cổ phần và các chi tiết khác về Cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp sẽ được nêu tại Phụ lục 1 đính kèm. Phụ lục này là 1 phần của Điều lệ này.	Sửa lại nội dung: Tên, địa chỉ và số lượng cổ phần và các chi tiết khác về Cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp.	Khoản 4 Điều 6	Căn cứ bỏ nội dung: VMG đã trải qua quá trình hoạt động và phát triển lâu dài kể từ khi thành lập. Các thông tin về cổ đông sáng lập hiện đã được lưu vết đầy đủ trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp lịch sử và Sổ đăng ký cổ đông
Khoản 5 Điều 5	Cổ phần phổ thông mới dự kiến được phát hành sẽ được ưu tiên chào bán cho các cổ đông theo tỷ lệ trong ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty. Công ty phải thông báo việc chào bán, trong đó nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn hợp lý (không ít hơn hai mươi ngày), để cổ đông đặt mua. Mọi cổ phần không được cổ đông đặt mua hết chịu sự kiểm soát của HĐQT. HĐQT có thể phân phối quyền chọn mua các cổ phần đó cho			Nội dung sửa đổi: Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những
				theo Điều lệ mẫu tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC
				Điều 120 Luật Doanh nghiệp 2020 Theo Điều lệ mẫu tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC
				Theo Điều lệ mẫu tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)	Điều lệ sau khi chỉnh lại	
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Điều lệ sau chỉnh lại
	các đối tượng, theo các điều kiện và cách thức mà HĐQT thấy là phù hợp, với điều kiện là các cổ phần đó không được bán theo các điều kiện thuận lợi hơn so với các điều kiện đã chào bán cho các cổ đông, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác hoặc pháp luật và chứng khoán có quy định khác.			điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.
Khoản 6 Điều 5	Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.			
Khoản 7 Điều 5	Công ty có thể phát hành trái phiếu có bảo đảm hoặc không có bảo đảm, và khi có phê chuẩn của HĐQT, có thể phát hành trái phiếu có thể chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền đặt mua, cho phép người nắm giữ chứng quyền được quyền mua cổ phần phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.		Khoản 6 Điều 6	Nội dung sửa đổi: Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.
Khoản 3 Điều 6	3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty (hoặc thời hạn khác theo	Bổ sung thêm nội dung: 3. Cổ phiếu của Công ty được phát hành dưới hình thức chứng chỉ hoặc bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử. Đối với cổ phiếu đã	Khoản 3 và khoản 4 Điều 7	Căn cứ theo Điều 121 Luật Doanh nghiệp. Theo Điều 61, Điều 62 Luật Chứng khoán 2019 và Khoản 1 Điều 149 Nghị định

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)	Điều lệ sau khi chỉnh lại		Lý do, căn cứ
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Điều lệ sau chỉnh lại	155/2020/NĐ-CP
	điều khoản phát hành quy định), người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu	được đăng ký và lưu ký tập trung theo quy định, quyền sở hữu được xác lập bằng việc ghi nhận trên hệ thống tài khoản của tổ chức có thẩm quyền về đăng ký, lưu ký chứng khoán và tuân thủ các quy định của pháp luật. 4. Đối với các cổ phần chưa thực hiện lưu ký hoặc được phép phát hành dưới hình thức chứng chỉ theo quy định của pháp luật: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ hoặc kể từ ngày hoàn thành nghĩa vụ thanh toán mua cổ phần theo phương án phát hành, người sở hữu cổ phần sẽ được Công ty cấp Chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in ấn chứng nhận này."			
Khoản 4 Điều 6	Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình		Khoản 5 Điều 7	Trường hợp giấy chứng nhận cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy	Theo Điều lệ mẫu

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)	Điều lệ sau khi chỉnh lại	
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Điều lệ sau chỉnh lại
	thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây: a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác; b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.			hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây: a) Thông tin về giấy chứng nhận cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác; b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại giấy chứng nhận cổ phiếu mới.
	1. Tất cả các cổ phần đều được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và luật pháp có quy định khác. Tất cả các cổ phiếu niêm yết trên Trung tâm giao dịch chứng khoán sẽ được chuyển nhượng theo các quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Trung tâm giao dịch chứng khoán.	Sửa nội dung: 1. Tất cả các cổ phần của Công ty được tự do chuyển nhượng, trừ các trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này. Cổ phiếu của Công ty đã đăng ký, lưu ký tập trung và niêm yết/đăng ký giao dịch trên hệ thống của các Sở Giao dịch Chứng khoán được thực hiện chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;	Khoản 1 Điều 8	Tất cả các cổ phần đều được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và luật pháp có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
Khoản 1 Điều 7				Theo Điều lệ mẫu tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)		Điều lệ sau khi chỉnh lại	
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Điều lệ sau chỉnh lại	Lý do, căn cứ
		bao gồm các quy định về phương thức giao dịch, bù trừ và thanh toán của cơ quan quản lý và các tổ chức vận hành thị trường liên quan."			
	<p>Sửa toàn bộ nội dung:</p> <p>Trong thời hạn 03 (ba) năm kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu, cổ phần phổ thông của Công đồng sáng lập được tự do chuyển nhượng cho Công đồng sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cho người không phải là cổ đồng sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đồng. Trường hợp này, cổ đồng sáng lập dự định chuyển nhượng cổ phần phổ thông thì không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng cổ phần đó.</p> <p>2. Trong vòng 03 (ba) năm kể từ ngày thành lập, các Công đồng sáng lập không được chuyển nhượng cổ phần của mình, trường hợp đặc biệt phải được sự đồng ý của ĐHĐCĐ.</p>			Sửa thành nội dung: Việc chuyển nhượng cổ phần phổ thông của Công đồng sáng lập tuân thủ quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành	Căn cứ theo Khoản 3 và Khoản 4 Điều 120 Luật Doanh nghiệp 2020

Khoản 3 Điều 7

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HQQT đã thông qua)	Điều/Khoản/Mục	Điều lệ sau chỉnh lại	Lý do, căn cứ
Điều/Khoản/Mục	Nội dung	<p>3. Việc chuyển nhượng cổ phần phải lập bằng văn bản và đăng ký vào sổ đăng ký Cổ đông. Sau thời điểm đăng ký vào sổ đăng ký Cổ đông, các bên không có quyền khiếu kiện về việc chuyển nhượng cổ phần. Chỉ có Cổ đông có tên trong sổ đăng ký Cổ đông mới được công nhận là Cổ đông hợp pháp của Công ty. Giấy tờ chuyển nhượng được ký bởi hoặc thay mặt bên chuyển nhượng và (trừ trường hợp cổ phiếu đã được thanh toán đầy đủ) bởi hoặc thay mặt bên nhận chuyển nhượng. Bên chuyển nhượng vẫn là người sở hữu cổ phần có liên quan cho đến khi tên của người nhận chuyển nhượng được ghi vào sổ đăng ký Cổ đông, trừ trường hợp bên chuyển nhượng ủy quyền cho bên nhận chuyển nhượng tham dự ĐHĐCĐ diễn ra trong thời gian đó theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Sửa toàn bộ nội dung: 4. Thủ tục chuyển nhượng cổ phần: a. Việc chuyển nhượng cổ phần được thực hiện bằng văn bản theo cách thông thường hoặc bằng cách trao tay cổ phiếu. Giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc đại diện ủy quyền của họ ký. c. Đối với cổ phần đã được đăng ký, lưu ký tập trung, việc chuyển nhượng được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. d. Việc xác lập quyền sở hữu và thay đổi thông tin cổ đông được căn cứ theo ghi nhận trên hệ thống của tổ chức đăng ký, lưu ký và bù trừ chứng khoán.</p>	<p>Sửa thành nội dung: Kể từ thời điểm cổ phiếu của Công ty được niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán, việc chuyển nhượng cổ phiếu được thực hiện theo các quy định của pháp luật.</p>	<p>Căn cứ theo Điều 127 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 62 Luật Chứng khoán 2019</p>
Khoản 4 Điều 7		Khoản 4 Điều 8			

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HQQT đã thông qua)	Điều lệ sau khi chỉnh lại	
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Lý do, căn cứ
Khoản 5 Điều 7	4. HQQT hoàn toàn có quyền từ chối đăng ký chuyển nhượng bất kỳ cổ phần ghi danh nào chưa được thanh toán đầy đủ.	Sửa lại nội dung: HQQT có trách nhiệm từ chối đăng ký chuyển nhượng đối với các cổ phần ghi danh chưa được thanh toán đầy đủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này.	Gộp thành nội dung tại khoản 4 Điều 8	Theo Khoản 3 Điều 127 Luật Doanh nghiệp 2020
Khoản 6 Điều 7	5. Khi công ty niêm yết chứng khoán trên thị trường chứng khoán thì việc chuyển nhượng các cổ phiếu có quyền chào bán tự do trên thị trường chứng khoán được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.	Sửa lại toàn bộ nội dung: Kể từ thời điểm cổ phiếu của Công ty được niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán, việc chuyển nhượng cổ phiếu được thực hiện theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, bao gồm các quy định về giao dịch, đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán tập trung.	Khoản 4 Điều 8 Kể từ thời điểm cổ phiếu của Công ty được niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán, việc chuyển nhượng cổ phiếu được thực hiện theo các quy định của pháp luật.	Theo Điều 62 Luật Chứng khoán 2019
Khoản 7 Điều 7	6. Trong trường hợp một Cổ đông bị chết, chỉ người sau đây được Công ty công nhận có quyền sở hữu đối với cổ phần của người đã chết:	Sửa lại bổ sung nội dung: Trong trường hợp một Cổ đông bị chết, chỉ	Trong trường hợp một Cổ đông là cá nhân chết (cổ phần chưa thực hiện lưu ký), bị mất năng lực hành vi dân sự, hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự thì những người thừa kế (bao	Theo Khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp 2020; Điều 611 đến Điều 662,

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)	Điều/Khoản/Mục	Điều lệ sau chỉnh lại	Lý do, căn cứ
Điều/Khoản/Mục	Nội dung				
	<p>a) Người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó;</p> <p>b) Trường hợp có nhiều người cùng thừa kế hợp pháp thì họ phải cử đại diện sở hữu duy nhất bằng thủ tục ủy quyền có công chứng. Công ty chỉ công nhận đại diện sở hữu này và không giải quyết tranh chấp giữa những người thừa kế. Những quy định này không giải tỏa tài sản của Cổ đông đã chết khỏi mọi trách nhiệm gắn liền với bất kỳ cổ phần nào mà người đó nắm giữ.</p>	<p>người sau đây được Công ty công nhận có quyền sở hữu đối với cổ phần của người đã chết:</p> <p>a) Người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó. Việc xác định người thừa kế được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự;</p> <p>b) Trường hợp có nhiều người cùng thừa kế hợp pháp một số lượng cổ phần, các đồng thừa kế phải cử một người đại diện duy nhất bằng văn bản có công chứng/chứng thực để thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với Công ty. Công ty chỉ công nhận và làm việc với người đại diện này trong các quan hệ quản trị liên quan; Mọi tranh chấp giữa các đồng thừa kế do các bên tự giải quyết hoặc theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</p> <p>c) Người thừa kế chỉ được xác lập quyền cổ</p>	Khoản 4 Điều 8	<p>gồm thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật) hoặc những người quản lý tài sản hợp pháp của Cổ Đông đó sẽ là người/những người duy nhất được Công Ty thừa nhận là có quyền hoặc hưởng lợi đối với cổ phần; và quy định này không được hiểu là Cổ Đông đã chết, bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự được miễn trừ trách nhiệm của mình khỏi mọi nghĩa vụ gắn liền với bất kỳ cổ phần nào mà người đó nắm giữ:</p> <p>a) Người thừa kế được xác định theo quy định của pháp luật về dân sự ;</p> <p>b) Trường hợp có nhiều người cùng thừa kế hợp pháp thì họ phải cử đại diện sở hữu duy nhất bằng thủ tục ủy quyền có công chứng. Công ty chỉ công nhận đại diện sở hữu này và không giải quyết tranh chấp giữa những người thừa kế.</p> <p>c) Người thừa kế chỉ được xác lập quyền cổ đông sau khi người thừa kế hoàn tất thủ tục khai nhận di sản và đăng ký thông tin theo quy định của Pháp luật và tổ chức lưu ký.</p> <p>d) Việc thừa kế cổ phần không làm chấm dứt các nghĩa vụ tài chính hoặc trách nhiệm pháp lý gắn liền với số cổ phần đó mà người quá cố chưa thực hiện xong đối với Công ty.</p>	Điều 658 Bộ luật Dân sự 2015

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)	Điều lệ sau khi chỉnh lại	
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Lý do, căn cứ
		<p>đồng sau khi người thừa kế hoàn tất thủ tục khai nhận di sản và đăng ký thông tin theo quy định của Pháp luật và tổ chức lưu ký.</p> <p>d) Việc thừa kế cổ phần không làm chấm dứt các nghĩa vụ tài chính hoặc trách nhiệm pháp lý gắn liền với số cổ phần đó mà người quá cố chưa thực hiện xong đối với Công ty.</p> <p>e) Đối với cổ phiếu đã đăng ký, lưu ký tập trung, trình tự và thủ tục chuyển quyền sở hữu cho người thừa kế được thực hiện theo quy định của tổ chức đăng ký, lưu ký và bù trừ chứng khoán</p>		
Khoản 8 Điều 7	8. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần của cổ đông đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự.	Bổ sung thêm nội dung: Trường hợp cổ đông cá nhân chết (hoặc bị Tòa án tuyên bố là đã chết) mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế, thì số cổ phần đó được giải quyết theo quy định của pháp luật.	Khoản 5 Điều 8	Khoản 2 Điều 127 Luật Doanh nghiệp 2020

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)	Điều lệ sau khi chỉnh lại	
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Lý do, căn cứ
Khoản 9 Điều 7	9. Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại công ty cho cá nhân, tổ chức khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Cá nhân, tổ chức được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ trở thành cổ đông của công ty.	quyết theo quy định của pháp luật về dân sự và các quy định liên quan về chứng khoán. Bổ sung thêm nội dung: Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại công ty cho cá nhân, tổ chức khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Cá nhân, tổ chức được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ trở thành cổ đông của công ty kể từ thời điểm thông tin của họ được ghi nhận đầy đủ vào Sổ đăng ký cổ đông hoặc hệ thống lưu ký chứng khoán tập trung.	Khoản 6 Điều 8 Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại công ty cho cá nhân, tổ chức khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Cá nhân, tổ chức được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ trở thành cổ đông của công ty theo quy định của pháp luật.	Khoản 5 Điều 127 Luật Doanh nghiệp 2020
Khoản 10 Điều 7	10. Cá nhân, tổ chức nhận cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều này chỉ trở thành công ty từ thời điểm các thông tin của họ quy định tại khoản 2 Điều 122 của Luật Doanh nghiệp được ghi vào sổ đăng ký cổ đông.	Bổ sung thêm nội dung: Cá nhân, tổ chức nhận cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều này chỉ trở thành cổ đông công ty từ thời điểm các thông tin của họ quy định tại khoản 2 Điều 122 của Luật Doanh nghiệp được ghi đầy đủ vào sổ đăng ký cổ đông hoặc được ghi nhận trên hệ thống tài	Khoản 7 Điều 8 Giữ nguyên nội dung HĐQT đã thông qua	Điều 122 Luật Doanh nghiệp 2020

Điều lệ hiện hành		Điều lệ sau chỉnh lần 1 (HĐQT đã thông qua)	Điều lệ sau khi chỉnh lại	
Điều/Khoản/Mục	Nội dung		Điều/Khoản/Mục	Điều lệ sau chỉnh lại
		Khoản lưu ký của tổ chức đăng ký, lưu ký và bù trừ chứng khoán.		
Khoản 11 Điều 7	11. Công ty phải đăng ký thay đổi cổ đông trong sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu của cổ đông có liên quan trong thời hạn 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu theo quy định tại Điều lệ công ty.	Sửa toàn bộ nội dung: Đối với cổ phần chưa lưu ký tập trung, Công ty thực hiện đăng ký thay đổi cổ đông trong Sổ đăng ký cổ đông trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định. Đối với cổ phần đã đăng ký, lưu ký tập trung, việc ghi nhận quyền sở hữu được thực hiện căn cứ theo danh sách cổ đông do tổ chức đăng ký, lưu ký và bù trừ chứng khoán cung cấp hoặc theo xác nhận của thành viên lưu ký.	Khoản 8 và Khoản 9 Điều 8	Giữ nguyên nội dung HĐQT đã thông qua
				Khoản 6 Điều 127 Luật Doanh nghiệp 2020 Điều 62 Luật Chứng khoán 2019